

Số: 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ

Vĩnh Long, ngày 10 tháng 04 năm 2024

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
CÔNG TY CỔ PHẦN BIA SÀI GÒN – VĨNH LONG

Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2020;

Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần bia Sài Gòn – Vĩnh Long;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024 của Công ty cổ phần Bia Sài Gòn – Vĩnh Long ngày 10/04/2024.

Hôm nay, ngày 10/04/2024, tại Công ty cổ phần Bia Sài Gòn – Vĩnh Long, cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024 của Công ty cổ phần Bia Sài Gòn – Vĩnh Long được tổ chức với sự tham gia của 06 cổ đông sở hữu 13.299.000 cổ phần chiếm 88,66% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Sau khi nghe nội dung các Báo cáo và Tờ trình, Đại hội đồng cổ đông đã thảo luận và biểu quyết nhất trí thông qua Nghị quyết với các nội dung như sau:

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty cổ phần Bia Sài Gòn – Vĩnh Long được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG (Việt Nam)

Điều 2. Thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh – đầu tư năm 2023 và định hướng năm 2024

2.1 Về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023

Stt	Chỉ tiêu	TH năm 2022	Kế hoạch năm 2023	Thực hiện năm 2023	Tỷ lệ % TH 2023 / TH 2022	Tỷ lệ % TH 2023 /KH 2023
1	Doanh thu thuần	635,612,825,779	701,814,191,213	474,849,326,567	75%	68%
2	Lợi nhuận trước thuế	30,180,768,274	4,661,770,950	3,869,959,689	13%	83%
3	Lợi nhuận sau thuế	24,144,614,619	2,705,448,977	2,253,434,606	9%	83%
4	Tỷ suất LN trước thuế/VĐL	20%	3,1 %	2,6%		

2.2 Dự kiến kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024

Stt	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2023	Kế hoạch năm 2024	Tỷ lệ % (KH24/TH23)
1	Doanh thu thuần	474,849,326,567	511,176,226,467	108%
2	Lợi nhuận trước thuế	3,869,959,689	468,771,756	12%
3	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế / VDL	2,6%	0,3%	

❖ *Kết quả sản xuất kinh doanh phụ thuộc vào sản lượng nhận hàng thực tế của Tổng công ty cổ phần Bia – Rượu – NGK Sài Gòn*

Điều 3. Thông qua Báo cáo của Ban Điều hành về Kết quả sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2023 và kế hoạch năm 2024

Điều 4. Thông qua báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2023 và định hướng năm 2024.

Điều 5. Thông qua tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2023

Stt	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2023		Thực hiện năm 2023	
		Tỷ lệ	Số tiền (VNĐ)	Tỷ lệ	Số tiền (VNĐ)
1	Lợi nhuận trước thuế		4,661,770,950		3,869,959,689
2	Lợi nhuận sau thuế		2,705,448,977		2,253,434,606
3	Lợi nhuận giữ lại các năm trước chuyển sang		70,265,627,640		70,265,627,640
4	Cộng lợi nhuận chưa phân phối		72,971,076,617		72,519,062,246
5	Trích lập các quỹ		1,150,000,000		1,982,309,498
5.1	- Quỹ khen thưởng HĐQT, BKS		150,000,000		150,000,000
5.2	- Quỹ an sinh xã hội, hỗ trợ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty		1,000,000,000		200,000,000
5.3	- Nộp bổ sung ngân sách (theo nghị quyết của Quốc Hội)				1,632,309,498
6	Chi cổ tức bằng tiền	5%	7,500,000,000	10%	15,000,000,000
7	LN giữ lại để đầu tư và bổ sung vốn hoạt động sản xuất kinh doanh		64,321,076,617		55,536,752,748

Điều 6. Thông qua tờ trình kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2024

Stt	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2023		Kế hoạch năm 2024	
		Tỷ lệ	Số tiền (VNĐ)	Tỷ lệ	Số tiền (VNĐ)
1	Lợi nhuận trước thuế		3,869,959,689		468,771,756
2	Lợi nhuận sau thuế		2,253,434,606		(602,450,378)
3	Lợi nhuận giữ lại từ các năm trước chuyển sang		70,265,627,640		55,536,752,748
4	Cộng lợi nhuận chưa phân phối		72,519,062,246		54,916,302,370
5	Trích lập các quỹ		1,982,309,498		-
5.1	Quỹ khen thưởng HĐQT và BKS - LNST		150,000,000		
5.2	Quỹ an sinh xã hội, hỗ trợ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty		200,000,000		
5.3	Nộp bổ sung ngân sách (theo nghị quyết của Quốc Hội)		1,632,309,498		
6	Chi cổ tức bằng tiền	10%	15,000,000,000	5%	7,500,000,000
7	LN giữ lại để đầu tư và bổ sung vốn hoạt động sản xuất kinh doanh		55,536,752,748		47,416,302,370

Điều 7. Thông qua tờ trình quyết toán thù lao HĐQT, BKS 2023.

7.1 Đối với các thành viên Hội đồng quản trị

Stt	Diễn giải	Đơn vị tính	Kế hoạch 2023	Thực hiện 2023
1	Số lượng TV. HĐQT	Người	5	5
2	Quỹ thù lao	đồng/VND	1,440,000,000	1,332,000,000
2.1	Chủ tịch HĐQT	Đồng/1 Người*12	480,000,000	444,000,000
2.2	Thành viên HĐQT	Đồng/4 người*12	960,000,000	888,000,000

7.2 Đối với các thành viên Ban Kiểm soát

Stt	Diễn giải	Đơn vị tính	Kế hoạch 2023	Thực hiện 2023
1	Số lượng TV. BKS	Người	3	3

2	Quỹ thù lao	đồng/VND	264,000,000	264,000,000
2.1	Trưởng ban kiểm soát	Đồng/1 Người*12	144,000,000	144,000,000
2.2	Thành viên BKS	Đồng/ 2 Người *12	120,000,000	120,000,000

Điều 8. Thông qua tờ trình kế hoạch thù lao HĐQT, BKS 2024

8.1 Đối với các thành viên Hội đồng quản trị

Stt	Diễn giải	Đơn vị tính	Thực hiện 2023	Kế hoạch 2024
1	Số lượng TV. HĐQT	Người	5	5
2	Quỹ thù lao	đồng/VND	1,332,000,000	1,296,000,000
2.1	Chủ tịch HĐQT	Đồng/1 Người*12	444,000,000	432,000,000
2.2	Thành viên HĐQT	Đồng/4 người*12	888,000,000	864,000,000

8.2 Đối với các thành viên Ban Kiểm soát

Stt	Diễn giải	Đơn vị tính	Thực hiện 2023	Kế hoạch 2024
1	Số lượng TV. BKS	Người	3	3
2	Quỹ thù lao	đồng/VND	264,000,000	240,000,000
2.1	Trưởng ban kiểm soát	Đồng/1 Người*12	144,000,000	120,000,000
2.2	Thành viên BKS	Đồng/ 2 Người *12	120,000,000	120,000,000

Điều 9. Thông qua tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2024

Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024 cho Công ty cổ phần Bia Sài Gòn – Vĩnh Long với các đơn vị như sau:

1. Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam (E&Y).
2. Công ty TNHH KPMG Việt Nam (KPMG).
3. Công ty TNHH PWC Việt Nam (PWC).
4. Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT quyết định việc lựa chọn một đơn vị kiểm toán độc lập thuộc danh sách trên và giống như công ty kiểm toán độc lập thực hiện việc kiểm toán cho SABECO.

Điều 10. Thông qua Ký hợp đồng với người có liên quan thuộc thẩm quyền Đại hội đồng cổ đông thông qua năm 2024

Đại hội đồng cổ đông thông qua việc Công ty ký kết các hợp đồng có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong Báo cáo tài chính kiểm toán gần nhất giữa Công ty với người có liên quan của Công ty như sau:

- Hợp đồng hợp tác sản xuất và mua bán hàng hóa giữa Công ty với Tổng công ty cổ phần Bia - Rượu – Nước giải khát Sài Gòn (Mã số DN: 0300583659) và Công ty TNHH MTV TM Bia Sài Gòn (Mã số DN: 0303140574).
- Hợp đồng mua bán nguyên vật liệu và kiểm soát sản xuất giữa Công ty với Tổng công ty cổ phần Bia - Rượu – Nước giải khát Sài Gòn (Mã số DN: 0300583659).

Đại hội đồng cổ đông thông qua ủy quyền cho Giám đốc Công ty cổ phần bia Sài Gòn – Vĩnh Long thực hiện ký kết các hợp đồng, phụ lục hợp đồng, chấm dứt hợp đồng (nếu có) nêu trên.

Điều 11. Điều khoản thi hành

Đại hội Đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty cổ phần bia Sài Gòn – Vĩnh Long giao cho Hội đồng quản trị Công ty chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nội dung đã được nhất trí thông qua tại đại hội này theo đúng Pháp luật và Điều lệ Công ty.

Nghị quyết Đại hội Đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty cổ phần bia Sài Gòn – Vĩnh Long được Đại hội biểu quyết nhất trí thông qua và có hiệu lực kể từ ngày 10 tháng 04 năm 2024.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**



Phạm Thị Hồng Hạnh

Nơi nhận:

- Cổ đông;
- HĐQT, BKS, BDH;
- Lưu HĐQT.